

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 142 /2023/HS-ST.

Ngày: 29-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Mai

Các Hội thẩm nhân Dân: Ông Trần Văn Điệp

Ông Mai Thanh Minh

- Thư ký phiên Tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi là Thư ký Tòa án nhân Dân huyện Nhơn T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân Dân huyện Nhơn T tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hùng Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 134/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Lê Hoàng N** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1977 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp 1, xã Phước K, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; D tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn M, sinh năm 1928 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1934 (đã chết) bị cáo chưa có vợ con, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình có 06 anh chị em.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 15/6/2011, bị Tòa án nhân D huyện Nhơn T xử phạt 06 tháng tù (cho hưởng án treo) về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị can đã chấp hành xong bản án ngày 06/7/2022.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến 06/3/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt).

2. **Nguyễn Thị Bích N1** (Tên gọi khác: U), sinh năm 1982 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp 2, xã Phước K, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 02/12; D tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M1, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1935; có chồng là Nguyễn Văn D - sinh năm 1974; có 02 con , lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2006.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/3/2023 đến 06/3/2023 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dựa vào kết quả xổ số hàng ngày của các Công ty xổ số kiến thiết miền Bắc, miền Trung, miền Nam. Nếu người chơi mua 02 số (đầu đuôi hoặc bao 18 lô) trùng với kết quả xổ số thì chủ đề phải trả cho người chơi số tiền gấp 75 lần số tiền đã mua; nếu mua 03 số (Xiu chủ) thì trúng được gấp 600 lần hoặc mua số đá (02 cặp số) thì trúng được gấp 500 lần số tiền đã mua...; nếu không trúng thì chủ đề thắng toàn bộ số tiền của người mua đề.

Vào ngày 26/02/2023, Nguyễn Thị Bích N1 sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo A54, màu xanh gắn sim số 0367518969 nhắn tin mua số đề của Lê Hoàng N (sử dụng điện thoại di động có số thuê bao 089512867) các đài miền Nam (tỉnh Tiền Giang và tỉnh Kiên Giang) với tổng số tiền phoi đề 7.568.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số cùng ngày kết quả không có số trúng. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của N và N1 là 7.568.000 đồng. N1 và N chưa trả tiền cho nhau.

Ngày 27/02/2023, Lê Hoàng N sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung J2 pro màu trắng bạc đăng ký tài khoản mạng xã hội Zalo với tên “Tài Khoản Bị Khóa” đánh bạc với 02 người sử dụng tài khoản zalo “Tài khoản bị khóa” (giống tên tài khoản của N) và “Quỳnh Anh” với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trên phoi đề miền Bắc là 36.810.000 đồng, miền Nam là 22.280.000 đồng, cụ thể:

- N mua số đề của người có tên tài khoản Zalo “Quỳnh Anh” các đài miền Nam (tỉnh Đồng Tháp, thành phố Hồ Chí Minh) với tổng số tiền trên phoi đề là 15.640.000 đồng. Đài miền Bắc (Hà Nội) với tổng số tiền trên phoi đề là 23.760.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số cùng ngày kết quả N trúng đề trên phoi miền Bắc được 3.750.000 đồng. N và đối tượng trên chưa trả tiền cho nhau.

- N mua số đề của người có tên tài khoản Zalo “Tài khoản bị khóa” các đài miền Nam (tỉnh Đồng Tháp, thành phố Hồ Chí Minh) với tổng số tiền trên phoi đề là 6.640.000 đồng. Đài miền Bắc (Hà Nội) với tổng số tiền trên phoi đề là 9.300.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số cùng ngày kết quả không có số trúng. N và đối tượng trên chưa trả tiền cho nhau.

Ngày 28/02/2023, Nguyễn Thị Bích N1 nhắn tin SMS mua số đề của Lê Hoàng N các đài miền Nam (tỉnh Bến Tre, Vũng Tàu) với tổng số tiền phoi đề 5.610.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số cùng ngày kết quả N1 thắng trên

phối đề đài miền Nam được số tiền 7.125.000 đồng. N và N1 chưa trả tiền cho nhau. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 12.735.000 đồng. N1 và N chưa trả tiền cho nhau. Đến 17 giờ cùng ngày, khi N đang kiểm tra số đề thì bị Công an bắt quả tang. (bút lục 31– 133).

Cùng ngày N1 ra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi mua bán số đề cùng với Lê Hoàng N. Ngoài ra N1 còn khai nhận vào ngày 28/02/2023, N1 sử dụng điện thoại di động có đăng ký tài khoản Zalo tên “U N1” bán số đề cho Nguyễn Thị Mỹ X qua tài khoản Zalo của X là “Phương Vy” với tổng số tiền đài miền Nam là 1.044.000 đồng và đài miền Bắc 2.843.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số cùng ngày kết quả không có số trúng. Như vậy, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.044.000 đồng đài miền Nam và 2.843.000 đồng đài miền Bắc. N1 và N, X chưa trả tiền cho nhau.

* Tang vật thu giữ gồm:

+ 10.000.000 đồng thu giữ của Lê Hoàng N là tài sản cá nhân không dùng vào việc đánh bạc Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn T đã trả lại cho Lê Hoàng N (bút lục 134-135).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng bạc có gắn sim số 0789512867, N dùng vào việc phạm tội.

+ 01 tờ lịch loại lịch bóc mặt sau N ghi lại phối đề ngày 27/02/2023 N mua của “Quỳnh Anh” và “Tài khoản bị khóa”. (được lưu trong hồ sơ vụ án).

+ 2.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Bích N1 là tài sản cá nhân không dùng vào việc đánh bạc Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn T đã trả lại cho N1 (bút lục 134-136).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54 màu xanh, không gắn sim, Nguyễn Thị Bích N1 dùng vào việc phạm tội.

* Tại bản cáo trạng số 142/CT.VKS-NT ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân Dân huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Lê Hoàng N, Nguyễn Thị Bích N1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Lê Hoàng N và Nguyễn Thị Bích N1 có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, các bị cáo đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội nên đủ căn cứ xác định hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Đánh bạc”.

Tuy nhiên xét cho các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điều 17, điều 58, điều 60, điều 65, điểm g khoản 1 điều 52, của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng khoản 5 điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022

xử phạt bị cáo Phan Hoàng N với mức án từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích N1 số tiền từ 30.000.000 đồng - 40.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, các bị cáo KH nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo Phan Hoàng N, Nguyễn Thị Bích N1 không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Từ ngày 26 đến 28/02/2023, tại ấp 1, xã Phước K, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai, Lê Hoàng N đã 04 lần đánh bạc với người khác bằng hình thức chơi số đề gồm:

- 02 lần đối với Nguyễn Thị Bích N1 vào ngày 26 và 28/02/2023 với số tiền dùng vào việc đánh bạc lần lượt là 7.568.000 đồng và 12.735.000 đồng.

- 02 lần đối với các đối tượng chưa rõ lai lịch vào ngày 27/02/2023 với số tiền dùng vào việc đánh bạc lần lượt là 22.280.000 đồng và 36.810.000 đồng.

Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của bị cáo Phan Hoàng N và Nguyễn Thị Bích N1 phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn T truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: các bị cáo N, N1 chưa có tiền án, tiền sự.

Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác.

Xét vai trò của từng bị cáo: Vụ án thuộc đồng phạm giản đơn, bị cáo N là người trực tiếp ghi số đề, bị cáo N1 là người mua đề.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần trở lên.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thị Bích N1 thành khẩn khai báo có nhân thân tốt, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Hoàng N thành khẩn khai báo, đang mắc bệnh bạch cầu dạng tủy mạn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về xử lý vật chứng:

+ 10.000.000 đồng thu giữ của Lê Hoàng N là tài sản cá nhân không dùng vào việc đánh bạc Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn T đã trả lại cho Lê Hoàng N.

+ 2.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Bích N1 là tài sản cá nhân không dùng vào việc đánh bạc Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn T đã trả lại cho N1

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng bạc của Lê Hoàng N.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54 màu xanh của Nguyễn Thị Bích N1.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim Mobifone có số thuê bao 0789512867 là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc.

- 01 tờ lịch loại lịch bóc mặt sau N ghi lại phơi đề ngày 27/02/2023 N mua của “Quỳnh Anh” và “Tài khoản bị khóa”. (được lưu trong hồ sơ vụ án).

- Buộc các bị cáo nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc và số tiền thu lợi bất chính trong quá trình ghi đề.

[5]. Đối với Nguyễn Thị Mỹ X có hành vi đánh bạc với số tiền dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Qua tra cứu các đối tượng chưa có tiền án tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với X là đúng quy định.

Đối với đối tượng có tên “Quỳnh Anh” và “Tài Khoản Bị Khóa” chưa rõ lai lịch đã có hành vi đánh bạc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn T sẽ tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo N N1 mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với một nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điều 17, điều 58, điều 60, điều 65, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, của Bộ luật Hình sự;

Áp dụng khoản 5 điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng N, Nguyễn Thị Bích N1 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điều 17, điều 58, điều 60, điều 65, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Áp dụng khoản 5 điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022

Xử phạt: Bị cáo **Lê Hoàng N** mức án 12 (M1 H) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (H) năm và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phước K, huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điều 17, điều 58, điều 60, điều 65, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 5 điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Bích N1** mức án 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phước K, huyện Nhơn T, Đồng Nai giám sát giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng bạc của Lê Hoàng N.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A54 màu xanh của Nguyễn Thị Bích N1.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim Mobifone có số thuê bao 0789512867 là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc.

- 01 tờ lịch loại lịch bóc mặt sau N ghi lại phơi đề ngày 27/02/2023 N mua của “Quỳnh Anh” và “Tài khoản bị khóa”. (được lưu trong hồ sơ vụ án).

- Buộc bị cáo N nộp lại số tiền 55.340.000 đồng dùng vào việc phạm tội để tịch thu sung công quỹ ngân sách nhà nước .

- Buộc bị cáo N nộp lại số tiền 7.125.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung công quỹ ngân sách nhà nước .

- Buộc bị cáo N1 nộp lại số tiền 17.045.000 đồng dùng vào việc phạm tội để tịch thu sung công quỹ ngân sách nhà nước .

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nhơn T, tỉnh Đồng Nai)

Về án phí: Các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (H trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nôi nhăän:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn T;
- Thi hành án hình sự;
- Trại giam huyện Nhơn T;
- Bị cáo;
- Lầu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Xuân Mai

